TỈNH UỶ CAO BẰNG * Số 07-NQ/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Cao Bằng, ngày 03 tháng 11 năm 2021*

Tổ: - BGH
- Ban Thuỷ (web)
- HC

TRƯỜNG CHÍNH HOÀNG ĐÌNH GIONG
ĐẾN Số: 709
Ngày: 15/11/2021
Chuyển: ...
Lưu hồ sơ số: ...

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XIX
về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành thành phố du lịch, văn minh - hiện đại giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030

Để cụ thể hoá, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành thành phố du lịch, văn minh - hiện đại giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 với những nội dung chủ yếu sau:

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Thành phố Cao Bằng trực thuộc tỉnh Cao Bằng được thành lập theo Nghị quyết số 60/NQ-CP, ngày 25/9/2012 của Chính phủ. Sau gần 10 năm xây dựng và phát triển, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc thành phố đã đạt được những thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đô thị. Công tác quản lý, quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị luôn được chú trọng, diện mạo đô thị ngày càng được đổi mới theo hướng khang trang, hiện đại. Hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại và dịch vụ phát triển nhanh cả về số lượng và chất lượng; công tác truyền thông, quảng bá, xúc tiến thu hút đầu tư, phát triển du lịch được đẩy mạnh. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm thực hiện tốt; công tác an sinh xã hội được triển khai kịp thời, có hiệu quả; tỉ lệ hộ nghèo của thành phố giảm còn 1,2%, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao; thành phố đã hoàn thành xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn và đã đáp ứng một số tiêu chí đô thị loại II theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/ UBTVQH13, ngày 25/5/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

Tuy nhiên, kinh tế thành phố phát triển chưa tương xứng với vị trí, tiềm năng, lợi thế; hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ kinh tế - xã hội chưa đồng bộ; công tác quy hoạch, nhất là quy hoạch, chỉnh trang đô thị còn bất cập, chưa theo kịp tình hình thực tế; hình thái đô thị chưa rõ nét, thu hút đầu tư còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Chất lượng các dịch vụ còn thấp; các loại hình, sản phẩm du lịch chưa đa dạng, thiếu sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng, độc đáo, hấp dẫn du khách; hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch chưa được quan tâm đúng mức.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên do nhận thức của một số cấp uỷ, chính quyền và Nhân dân đối với công tác xây dựng, phát triển và quản lý đô thị còn hạn chế. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa ngang tầm nhiệm vụ, nhất là trong thực hiện những vấn đề lớn, phức tạp, vấn đề mới; chưa có cơ chế chính sách đặc thù cho thành phố để tạo động lực phát triển đô thị theo đồ án quy hoạch; nguồn lực đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quan điểm

- Xây dựng và phát triển thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành thành phố du lịch, văn minh, hiện đại xứng đáng với vai trò trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hoá- xã hội của tỉnh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị tỉnh, trước hết là của Đảng bộ, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố Cao Bằng.

- Phát huy các tiềm năng, lợi thế để phát triển thành phố Cao Bằng nhanh và bền vững, theo hướng tăng nhanh tỷ trọng thương mại, dịch vụ, làm nền tảng vững chắc để phát triển du lịch. Phát triển thành phố Cao Bằng phải đặt trong mối quan hệ tổng thể, gắn kết chặt chẽ với phát triển của các huyện trong tỉnh, các tỉnh trong vùng Đông Bắc.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng-an ninh và trật tự an toàn xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành thành phố du lịch, văn minh - hiện đại, xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh. Xây dựng hệ thống đô thị thành phố đảm bảo đồng bộ, có không gian kiến trúc cảnh quan mang nét đặc trưng của đô thị miền núi, hài hòa với thiên nhiên. Xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị thành phố vững mạnh, chính quyền tiên phong trong đổi mới và phát triển.

2.2. Mục tiêu cụ thể

* Giai đoạn 2021- 2025

- Cơ cấu kinh tế thành phố chuyển dịch tăng nhanh tỷ trọng thương mại, dịch vụ, du lịch phù hợp với tính chất đô thị, đảm bảo tỷ trọng thương mại dịch vụ 70%; công nghiệp xây dựng 27%; nông, lâm nghiệp, thuỷ sản 3%.

- 11 phường, xã được phủ kín quy hoạch phân khu, 6/8 phường có quy hoạch chi tiết phù hợp với định hướng phát triển đô thị của tỉnh; hoàn thiện 90% các tiêu chuẩn về hạ tầng kỹ thuật, kiến trúc cảnh quan, vệ sinh môi trường.

- Tỷ lệ tăng dân số hàng năm *(bao gồm tăng dân số tự nhiên và dân số cơ học)* đạt trên 1,4%, trong đó tăng dân số tự nhiên đạt 0,8 - 0,9%. Đến năm 2025, quy mô dân số toàn thành phố là 170 nghìn người.

- Mật độ dân số khu vực nội thị tính trên diện tích đất xây dựng đô thị đạt từ 8.000 người/km^2 trở lên.

- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ trên 65% trở lên, riêng khu vực 08 phường đạt từ 85% trở lên.

- Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, khẳng định vai trò trụ cột trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thành phố. Đến năm 2025 đón 2,5 triệu khách du lịch đến thành phố Cao Bằng; tổng doanh thu đạt 200 tỷ đồng/năm.

* Tầm nhìn đến 2030

- Đến hết năm 2027: thành phố cơ bản đảm bảo tự cân đối thu chi ngân sách; thu nhập bình quân đầu người tối thiểu đạt tối thiểu 1,75 lần so với cả nước; hoàn thành các tiêu chí đô thị loại II theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

- Đến hết năm 2030: Quy mô dân số toàn thành phố đạt 200 nghìn người; thành phố Cao Bằng trở thành thành phố du lịch, văn minh, hiện đại

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị về xây dựng, phát triển thành phố Cao Bằng

Các cấp uỷ, chính quyền nâng cao nhận thức, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai các chủ trương, giải pháp về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành thành phố du lịch, văn minh - hiện đại. Cụ thể hoá và phát huy được vai trò là hạt nhân trung tâm vùng của thành phố Cao Bằng trong định hướng, quy hoạch, chiến lược và chính sách phát triển đô thị, phát triển tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị thành phố Cao Bằng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao trách nhiệm, sự chủ động, sáng tạo của người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

3.2. Xây dựng và phát triển thành phố tương xứng với vai trò trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, là hạt nhân, vùng động lực phát triển của tỉnh

Tập trung hoàn thiện hạ tầng thúc đẩy thương mại - dịch vụ phát triển; hỗ trợ các ngành dịch vụ có lợi thế, các sản phẩm đặc trưng phục vụ du lịch. Ưu tiên bố trí nguồn lực đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng đô thị, trọng tâm là Phố đi bộ ven sông Bằng Giang, các công trình kè sông, cầu nối phường Hợp Giang - Hòa Chung, Hợp Giang - Sông Bằng nhằm tạo lập quỹ đất, cảnh quan, phát triển thương mại, dịch vụ. Quy hoạch, nâng cấp, phát triển hệ thống chợ, trung tâm thương mại, hệ thống các điểm dừng, nghỉ… Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp - nông thôn theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp thông minh. Tập trung xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 03 xã.

Đổi mới công tác thu ngân sách, chủ động, linh hoạt trong điều hành thu, chi ngân sách. Đến năm 2027, thành phố cơ bản đảm bảo tự cân đối thu, chi ngân sách. Chú trọng phát triển đồng bộ giáo dục, y tế, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, làm nền tảng căn bản thúc đẩy kinh tế - xã hội thành phố ngày càng phát triển.

3.3. Tập trung thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch đô thị, hoàn thiện các tiêu chuẩn hạ tầng đô thị loại II và phát triển du lịch

3.3.1. Về hệ thống công trình hạ tầng xã hội

Ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng xã hội trọng điểm đáp ứng yêu cầu đô thị loại II. Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, y tế, tăng cường xã hội hóa giáo dục, thành lập mới ít nhất 04 trường học ngoài công lập đáp ứng tốc độ gia tăng dân số của thành phố; thu hút đầu tư phát triển các dự án nhà ở đô thị với hạ tầng đồng bộ, hiện đại để mở rộng không gian đô thị theo quy hoạch; chú trọng nhà ở xã hội cho người có mức thu nhập trung bình thấp. Tăng cường xã hội hóa đầu tư xây dựng các dự án du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, trải nghiệm, dịch vụ phụ trợ thúc đẩy phát triển du lịch. Quan tâm bảo tồn và phát triển hệ thống di tích lịch sử văn hóa, bảo vật quốc gia; phát huy tối đa giá trị văn hóa phi vật thể hát Then, lễ hội, ẩm thực truyền thống gắn với phát triển du lịch bền vững.

3.3.2. Về hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Thực hiện các thủ tục bổ sung Quy hoạch sân bay Cao Bằng; đầu tư mở rộng, nâng cấp, phát triển mới hệ thống giao thông nhằm thúc đẩy đô thị hóa. Xây dựng các bến, bãi đỗ xe tĩnh, phấn đấu đảm bảo tỷ lệ đất giao thông so

với đất xây dựng đạt 19%; diện tích đất giao thông trên dân số đô thị đạt 11m^2/người. Xúc tiến đầu tư các dự án phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt, nhất là hai bên đường Võ Nguyên Giáp. Sớm hoàn thành các dự án kè sông, Phố đi bộ ven sông tạo vành đai sinh thái đô thị. Phối hợp thực hiện hoàn thành tuyến cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng) nhằm liên kết phát triển vùng và phát triển đô thị hai bên đường kết nối tuyến đường cao tốc. Phối hợp điều chỉnh Đồ án Quy hoạch chung thành phố nhằm mở rộng không gian đô thị phía Tây Nam thành phố để phát triển kinh tế - xã hội.

Quy hoạch, cải tạo, nâng cấp hệ thống lưới điện, viễn thông trên địa bàn thành phố đảm bảo phục vụ nhu cầu của Nhân dân. Tỷ lệ các tuyến đường phố chính được chiếu sáng 100%, đường ngõ, xóm đạt 95% trở lên. Thực hiện ngầm hóa toàn bộ đường điện, viễn thông các khu đô thị, đến năm 2030 hoàn thành việc hạ ngầm trong khu vực nội thị. Quy hoạch hệ thống cấp, thoát nước thành phố, phát triển các trạm cấp nước sạch sinh hoạt đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân. Tỷ lệ dân số toàn thành phố được cấp nước sạch đạt 100%. Tập trung xây dựng, vận hành hiệu quả trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố; thực hiện chuyển đổi số ở một số lĩnh vực trọng điểm; xây dựng kho dữ liệu điện tử dùng chung làm nền tảng từng bước tiến tới xây dựng đô thị thông minh.

3.3.3. Về vệ sinh môi trường

Tiếp tục nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công ích đô thị. Quy hoạch và đầu tư mạng lưới các điểm trung chuyển rác thải sinh hoạt khu vực nội thành, xây dựng ít nhất 01 nhà máy xử lý rác thải, đảm bảo 100% chất thải y tế, chất thải rắn khu vực nội thị được thu gom xử lý. Quy hoạch xây dựng hệ thống thu, thoát nước thải thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Nâng cấp hệ thống thu thoát nước trong khu vực nội thị đảm bảo không ngập, úng. Đầu tư hệ thống thu, xử lý nước thải giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Triển khai thực hiện phát triển mảng xanh đô thị giai đoạn 2021 - 2025. Quy hoạch và đầu tư phát triển nghĩa trang nhân dân, công viên vĩnh hằng trên địa bàn thành phố. Đến hết năm 2025, có ít nhất 02 nghĩa trang tập trung được xây dựng; có ít nhất 01 nhà tang lễ đáp ứng nhu cầu của người dân.

3.3.4. Về quy hoạch kiến trúc cảnh quan đô thị

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, chỉnh trang đô thị. Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch xây dựng thành phố Cao Bằng tích hợp với Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2020 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tính đồng bộ, khả thi khi triển khai thực hiện. Thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị ở những khu vực có lợi thế, tiềm năng để tạo điểm nhấn đô thị, thu hút đầu tư, phục vụ yêu cầu phát triển. Nâng cao năng lực quản lý quy hoạch, xây dựng và thực hiện quy chế quản lý kiến trúc đô thị. Phấn đấu đạt 50% tuyến phố văn minh đô thị vào năm

2027; 06/8 phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Xây dựng các công trình kiến trúc tiêu biểu, trùng tu, tôn tạo các di tích tạo nền tảng cho phát triển du lịch.

3.4. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển đô thị, phát triển du lịch thành phố

Thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế cho phát triển kinh tế- xã hội của thành phố. Xây dựng cơ chế huy động vốn nhằm đáp ứng được tiến độ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; khai thác tối đa các nguồn thu từ đất, đặc biệt là các dự án phát triển đô thị; vận dụng các cơ chế xã hội hóa đầu tư, huy động vốn theo hình thức đối tác công - tư (PPP); vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển (ODA). Ban hành danh mục kêu gọi thu hút đầu tư phát triển đô thị và phục vụ cho phát triển du lịch, đặc biệt là các dự án có tính chất dịch vụ. Tăng cường thu hút đầu tư vào các dự án phát triển đô thị nhằm từng bước hiện thực hóa phát triển không gian đô thị theo định hướng "*Một trục ba trung tâm*".

3.5. Xây dựng nếp sống văn minh đô thị, phát triển du lịch - dịch vụ thành phố Cao Bằng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" gắn với thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn minh đô thị. Phát động phong trào xây dựng văn minh đô thị, văn hóa ứng xử; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp sáng tạo sản phẩm du lịch mang đặc trưng của tỉnh, tạo sức hấp dẫn, độc đáo, thu hút khách du lịch. Mở rộng không gian, kết nối các điểm du lịch trong vùng Đông Bắc và Trung du Miền núi phía Bắc; kết nối du lịch thành phố với các địa phương trong và ngoài tỉnh. Đẩy mạnh hợp tác, quảng bá, xúc tiến và mở rộng thị trường du lịch, đưa các sản phẩm thủ công mỹ nghệ đặc trưng để kinh doanh kết hợp trình diễn các mặt hàng, khu bán hàng lưu niệm của thành phố phát triển kinh tế đêm phục vụ Nhân dân và du khách.

3.6. Nâng cao hiệu quả bộ máy nhà nước về quản lý đô thị, hướng tới xây dựng chính quyền đô thị

Ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm các qui định của pháp luật về quản lý đô thị. Quản lý tốt không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị, phát triển kết cấu hạ tầng đô thị. Quyết liệt trong cải cách bộ máy hành chính của thành phố theo hướng tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính quyền đô thị. Tăng cường phân cấp, phân quyền đồng thời nâng cao quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền đô thị. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính trong xây dựng, phát triển và quản lý đô thị; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng để có đội ngũ cán bộ chất lượng cao làm công tác quản lý đô thị, du lịch đáp ứng yêu cầu đổi mới. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, phong cách làm việc đáp ứng yêu cầu của sự phát triển. Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về đô thị.

3.7. Nghiên cứu ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội làm động lực phát triển cho thành phố

Đẩy mạnh phân cấp, uỷ quyền, giao quyền chủ động cho Thành phố về thu hút, sử dụng các nguồn tài chính, ngân sách; về đầu tư và xây dựng, phát triển phúc lợi xã hội; công tác tổ chức, cán bộ; thẩm quyền quyết định để tạo sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành, đảm bảo các quy định của pháp luật.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, chính quyền các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết của Tỉnh ủy thành các kế hoạch để triển khai thực hiện hiệu quả.

3. Thành uỷ Cao Bằng chỉ đạo tổ chức quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân thành phố; cụ thể hoá xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết.

4. Tỉnh uỷ thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:
- Văn phòng TW Đảng (báo cáo),
- Các đ/c Tỉnh uỷ viên,
- Các huyện uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, BCS đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M TỈNH UỶ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY CAO BẰNG

Trần Hồng Minh